

Name: \_\_\_\_\_

Class \_\_\_\_\_

# Bài tập cuối tuần

Con hãy viết từ tương ứng với hình ảnh

|                                                                                                             |                                                                                                             |                                                                                                               |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <br><input type="text"/>   | <br><input type="text"/>   | <br><input type="text"/>   |
| <br><input type="text"/>  | <br><input type="text"/>  | <br><input type="text"/>  |
| <br><input type="text"/> | <br><input type="text"/> | <br><input type="text"/> |
| <br><input type="text"/> | <br><input type="text"/> | <br><input type="text"/> |

con nối để được câu hoàn chỉnh tương ứng với hình ảnh

nếu tớ là siêu nhân



bánh bao nhân  
trứng

Công cha như núi  
Thái Sơn



tớ sẽ bay lên bầu  
trời

buổi sáng ngủ dậy



để ra quả trứng

bé muốn ăn



bé phải đánh răng

trung thu



Nghĩa mẹ như nước  
trong nguồn chảy ra

con gà mái



vì ở đó có nhiều bạn

bé muốn đến trường



có chị Hằng Nga và  
chú Cuội

# Bài tập toán

Câu 2. (MĐ2). Nối  với số thích hợp: (1 điểm)

$9 - \square = 3$

$\square + 2 = 9$

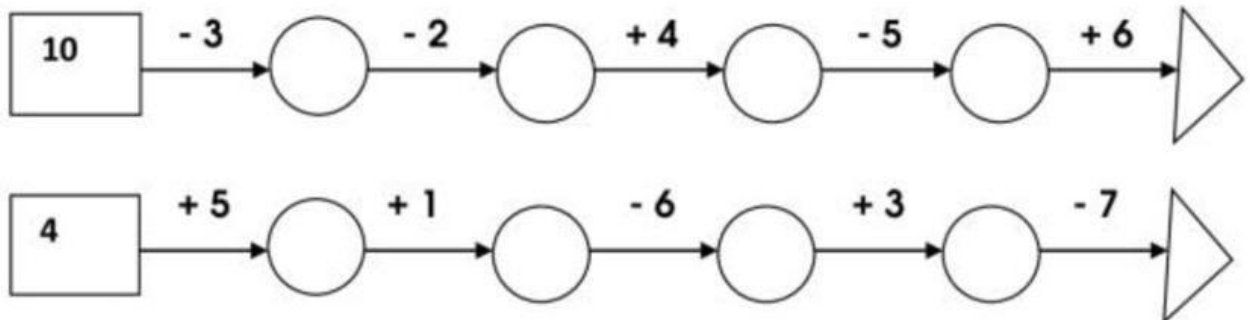
$\square - 5 = 4$

7

6

9

Câu 3. (MĐ1). Số ( 1 điểm)



Câu 4. (MĐ1). Viết các số: 10; 3; 2; 7; 9; 4 theo thứ tự từ lớn đến bé: (1 điểm)

A. 2; 4; 3; 7; 9; 10

B. 2; 3; 4; 7; 9; 10

C. 10; 9; 7; 4; 2; 3

D. 10; 9; 7; 4; 3; 2

Câu 5. (MĐ2). Đánh dấu X vào chỗ chấm sau kết quả đúng. (1 điểm)

Hình bên có 6 hình tam giác. ....

Hình bên có 10 hình tròn .....



**II. Tự luận (5 điểm)**  
**Câu 1. (MĐ1). Tính ( 1 điểm)**

$$\begin{array}{lll} 3 + 7 - 4 = \dots\dots\dots & 10 - 2 - 5 = \dots\dots\dots & 8 + 2 - 6 = \dots\dots\dots \\ 10 - 3 - 4 = \dots\dots\dots & 4 + 6 - 5 = \dots\dots\dots & 10 - 5 - 3 = \dots\dots\dots \\ 5 + 5 - 3 = \dots\dots\dots & 10 - 4 - 6 = \dots\dots\dots & 10 - 8 + 7 = \dots\dots\dots \end{array}$$

**Câu 2. (MĐ2). Điền dấu > < = vào ô trống : ( 1 điểm )**

$$\begin{array}{ll} 4 + 3 \quad \square \quad 8 & 9 - 2 \quad \square \quad 10 - 7 \\ 10 - 1 \quad \square \quad 8 + 0 & 5 \quad \square \quad 10 - 5 \end{array}$$

**Câu 3. (MĐ2). Số? (1 điểm)**

$$\begin{array}{lll} 1 + \dots\dots = 5 & 3 + \dots\dots = 6 & 4 + \dots\dots = 5 \\ \dots\dots + 2 = 6 & \dots\dots + 1 = 3 & \dots\dots + 3 = 5 \\ 3 + \dots\dots = 9 & 6 + \dots\dots = 8 & 4 + \dots\dots = 10 \end{array}$$

**Câu 4. (MĐ3). a) Điền số thích hợp vào ô trống sao cho khi cộng các số ở 3 ô liền nhau được kết quả bằng 10. (1 điểm)**

|   |  |   |  |  |  |  |  |
|---|--|---|--|--|--|--|--|
| 2 |  | 5 |  |  |  |  |  |
|---|--|---|--|--|--|--|--|

**b) . Viết số thích hợp vào các hình ( hình giống nhau viết số giống nhau, hình khác nhau viết số khác nhau):**

$$\bigcirc + \bigcirc = 4$$

$$\bigcirc + \square = 3$$

$$\square + \square = 2$$